TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 25-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhạn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phùng Ngọc Anh;

Ông Vũ Văn Thôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST-HS, ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn D, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B (đã chết) và bà Trịnh Thị H; có vợ là Ngô Thị H, sinh năm 1993 và có 01 con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Bùi Thị T, (đã chết). Người đại diện hợp pháp của chị Bùi Thị T là anh Bùi Sỹ T, trú tại: Thôn B, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn H, ông Hoàng Văn M; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07 tháng 12 năm 2021, Hoàng Văn D có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải có cần cẩu mang BKS:15C-330.23 đến thôn B, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng để chở cây cảnh. Do đường ở cánh đồng thôn B nhỏ, không thể quay đầu xe nên D đã điều khiển xe ô tô tải lùi vào trong thôn. Khi lùi xe ô tô được khoảng 150m, do không chú ý quan sát phía sau nên xe ô tô đã đâm vào chị Bùi Thị T, trú quán: Thôn B, xã A đang đi bộ trên đường. Hậu quả làm chị T tử vong. Sau khi tai nạn xảy ra, Hoàng Văn D đã đến Công an huyện An Lão để đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có lòng đường rộng 2,55m được rải nhựa bê tông bằng phẳng, sát mép đường hai bên là lề cỏ rộng 0,3m. Sát lề cỏ bên phải là ruộng lúa thấp hơn nền đường 0,4m. Sát lề cỏ bên trái là rãnh thoát nước rộng 2,15m, thấp hơn nền đường là 01m. Tất cả các dấu vết được ghi nhận theo chiều đi từ thôn B4 đến cánh đồng thôn B và lấy mép đường bên phải làm chuẩn.

Xe ô tô BKS: 15C-330.23 nằm phía dưới lòng đường, đầu xe quay hướng đi cánh đồng thôn B, đuôi xe quay hướng đi thôn B4. Trục trước bên phải ô tô cách mép phải đường 0,4m, cách vị trí chiếc nón 3,4m, cách tâm vết máu (01) là 0,7m. Trục sau bên phải xe ô tô cách mép phải đường 0,35m, cách tâm vết máu (04) là 0,4m, cách góc mở bên trái lối rẽ vào nhà chị Bùi Thị T là 8,7m. Trục sau bên trái ô tô cách cột điện 33,6m.Vết máu (01) có tâm cách mép phải đường 0,4m, cách tâm vết máu (02) là 0,9m, cách tâm vết máu (03) là 0,4m, cách trục trước bên phải xe ô tô BKS:15C-330.23 là 0,7m. Vết máu (02) có tâm cách mép phải đường 0,2m, cách tâm vết máu (01) là 0,9m, cách tâm vết máu (03) là 0,6m. Vết máu (03) có tâm cách mép đường 0,6m, cách tâm vết máu (01) là 0,4m, cách tâm vết máu (02) là 0,6m. Vết máu (04) có tâm cách mép đường 0,7m, cách trục sau bên phải xe ô tô BKS:15C-330.23 là 0,4m.

Biên bản khám phương tiện xe ô tô tải BKS:15C-330.23 xác định: Mặt dưới hộp để ắc quy dự phòng có đám trượt sạch bụi xen lẫn đám tạp chất màu nâu đỏ (nghi máu), chiều hướng từ sau về trước, từ trái sang phải, mặt dưới cao cách mặt đất 53cm. Mặt dưới bên phải bình hơi ở giữa gầm xe có đám tạp chất màu nâu đỏ (nghi máu). Vết cao nhất cách mặt đất 62cm, vết thấp nhất cách mặt đất 56cm. Mặt sau góc phía dưới bên phải hộp để ắc quy dự phòng bám dính một số sợi lông, tóc màu đen, màu trắng. Mặt ngoài và một phần mặt lăn lốp xe phía sau bên phải (lốp bên trong) bám dính tạp chất màu nâu đỏ xen lẫn lông tóc, tâm vết cách đỉnh chữ "C" của hàng chữ "CASUMINA" là 7cm. Mặt dưới ốp chắn bùn hai bánh xe phía sau bên phải rải rác một số vết tạp chất màu đỏ (nghi máu) tập trung nhiều tương ứng phía trên bánh xe phía sau bên phải (bánh phía trong).

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 332/2021/TT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân bị chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ vùng thái dương phải, chảy máu tai phải, mũi, miệng nhiều. Nạn nhân Bùi Thị T, bị tai nạn giao thông chết do chấn hương sọ não nặng.

Tại phiếu xét nghiệm sinh hóa ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Bệnh viện đa khoa huyện An Lão có kết quả: Nồng độ Ethanol trong máu của Hoàng Văn D là: 1,5mmol/L nằm trong trị số bình thường và âm tính với các chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 972/KLGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Xe ô tô, nhãn hiệu HUYNDAI, mang BKS:15C-330.23, có số khung: RNHA999AKGC001994 và số máy: D4DBFJ616244 là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn D đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn D từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Về phần bồi thường: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 95.000.000đ (chín mươi lăm triệu đồng), đại diện của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét**.** Đại diện của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về án phí bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Hoàng Văn D tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai các người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về tử thi cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại đường trục thôn B, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, Hoàng Văn D có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô tải có cần cẩu mang BKS:15C-330.23 lùi xe trên đường nhưng không chú ý quan sát đã đâm vào chị Bùi Thị T đang đi bộ trên đường làm chị T bị tử vong. Như vậy bị cáo Hoàng Văn D điều khiển xe ô tô khi tham gia giao thông đã vi phạm vào khoản 1 Điều 16 của Luật Giao thông đường bộ: "Khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi". Hành vi của bị cáo Hoàng Văn D đã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn công cộng. Tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng đối với hành vi của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn bị cáo đã ra cơ quan Công an huyện An Lão đầu thú và bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 95.000.000đ (chín mươi lăm triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bùi Sỹ T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào hành vi của bị cáo, tính chất của vụ án và các tình tiết nêu trên. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, phạm tội do lỗi vô ý, bị cáo có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo chấp hành án có điều kiện như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa chung và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 95.000.000đ (chín mươi lăm triệu đồng), đại diện của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều Công an huyện An Lão đã trả lại xe ô tô BKS:15C-330.23; 01 đăng ký xe ô tô số 085043 mang tên Hoàng Văn D; 01 giấy phép lái xe hạng C số 310159000522 mang tên Hoàng Văn D; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 6593135 của xe ô tô tải BKS:15C-330.23; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0326509 cho chủ sở hữu hợp pháp là Hoàng Văn D. Trả 01 chiếc nón lá kích thước (40x40x20)cm và 01 áo khoác màu đỏ kích thước (80x65)cm cho gia đình bị hại Bùi Thị T.

[10] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Hoàng Văn D 18 (mười tám) tháng tù về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Trấn Dương, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm

trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hoàng Văn D.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người đại diện hợp pháp của bị hại anh Bùi Sỹ T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC 10 CATP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo, đại diện của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhạn

Phần tranh tụng tại phiên tòa.

Chủ tọa: Đề nghị đại diện Viện kiểm sát công bố bản Cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

** Chủ tọa trước khi tiến hành xét hỏi, chủ tọa hỏi KSV có trình bày ý kiến bổ sung gì thêm bản Cáo trạng không?*

H: Bị cáo nghe rõ nội dung bản Cáo trạng của ông Kiểm sát viên vừa công bố không? Bị cáo có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng bị cáo nhận được với nội dung bản Cáo trạng bà Kiểm sát viên vừa công bố không?.....

HĐXX xét hỏi bị cáo

H: Bị cáo khai rõ cho HĐXX vào sáng ngày 07/12/2021 bị cáo đi đâu, làm gì, đi với ai? Xảy ra sự việc gì? (bị cáo điều khiển xe ô tô tải có cần cẩu mang BKS: 15C-330.23 đến thôn B, xã A để chở cây cảnh.....

H: Bị cáo điều khiển xe ô tô có ai đi cùng trên xe ko?.....

Đ: Có anh Hải ngồi cùng ca bin xe.....

H: Bị cáo điều khiển xe ô tô có giấy phép lái xe không?

Đ: Có.....

H: Bị cáo cho biết bị cáo điều khiển xe ô tô BKS: 15C-330.23 đi như thế nào? Đi từ hướng nào về đâu?.....

H: Bị cáo cho biết trước khi bị cáo lùi xe vào đường có quan sát, kiểm tra đường có chướng ngại vật gì không?

Đ: Có quan sát.....

H: Xe ô tô BKS: 15C-330.23, loại gì, xe của ai? Đặc điểm, nguồn gốc xe ô tô (xe của bị cáo mua.....).....

Đ: Xe ô tô của bị cáo loại xe tải mua về chở hàng.....

H: Bị cáo cho biết khi xảy ra tai nạn có những ai có mặt chứng kiến?

Đ: Có anh Hải ngồi cùng xe bị cáo.....

H: Bị cáo cho biết thời tiết, ánh sáng, mật độ giao thông tại thời điểm xảy ra tai nạn như thế nào?.....

H; Bị cáo cho biết mặt đường nơi xảy ra tai nạn như thế nào? khi bị cáo lùi xe ô tô có quan sát gương chiếu hậu ko? Có bị tre khuất khi lùi xe ko?.....

H: Bị cáo điều khiển xe ô tô với vận tốc bao nhiêu Km/h?. Theo quy định của Luật giao thông đường bộ khu vực đông dân cư quy định chạy với tốc độ bao nhiêu km?h?.....

H: Tai nạn xảy ra những ai bị thương tích? thương tích như thế nào?

H: Bị cáo cho biết vị trí bị hại nằm ở đâu, nằm như thế nào?

H: Sau khi bị cáo gây tai nạn có cứu nạn nhân ko hay bỏ trốn?.....

H: Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn do đâu?.....

H: Bị cáo điều khiển xe ô tô bị cáo có sử dụng rượu, bia hay chất kích thích gì ko?.....

H: Bị cáo đã bồi thường cho gia đìnhbị hại chưa? BT như thế nào?

H: Bị cáo nhận thức về hành vi của mình như thế nào?

H: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo có ý kiến gì đối với gia đình bị hại? (xin lỗi không).....

H: Xe ô tô của bị cáo hiện ở đâu? (đã nhận lại xe).....

H: Bị cáo đã nhận lại giấy tờ xe? (bằng lái xe, bảo hiểm xe.....).

Chủ tọa hỏi người đại diện của bị hại: **Anh Bùi Sỹ T.**

H: Anh Tích cho biết anh có quan hệ như thế nào với bị hại? (là anh con bác, chị T con ông chú).....

H: Anh Tích có chứng kiến sự việc xảy ra không? (không chứng kiến).

H: Anh Tích cho biết sau khi sự việc, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền bao nhiêu? (95 triệu đồng).

H: Tại phiên tòa hôm nay anh có yêu cầu bồi thường gì thêm đối với bị cáo không?

H: Tại phiên tòa hôm nay anh có đề nghị gì HĐXX không? (xin giảm TNHS cho bị cáo không?

Chủ tọa hỏi người làm chứng: Nếu có mặt.

H: Anh Hải cho biết anh có quan hệ như thế nào với bị cáo?

H: Anh Hải chứng kiến vụ việc tai nạn xảy ra như thế nào?

H: Anh cho biết khi bị cáo lùi xe anh đang ở đâu?

H: Khi bị cáo lùi xe, bị cáo có xuống kiểm tra, quan sát đường ko?

H: Ngoài anh chứng kiến vụ việc còn ai khác chứng kiến?

Hội thẩm nhân dân hỏi.

Kiểm sát viên hỏi

Chủ tọa công bố tài liệu trong vụ án:

1. Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 332/2021/TT ngày 10/12/2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng BL số: **104.**

2. Bản kết luận giám định số 972/KLGĐ xe ô tô. BL số: **108**

3. Kết quả test thử chất gây nghiện 4 chỉ số. BL số: **39.**

***. Nếu đại diện người bị hại vắng mặt tại phiên tòa:**

1. Giấy ủy quyền ngày 17/12/2021, BL số: **101**;

2. Lời khai anh Bùi Sỹ T tại BL số: **109- 110- 111**.

3. Giấy giao tiền BL số: **125**).

4. Đơn xin giảm TNHS bị cáo BL số: **128**.

***. Lời khai người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Văn H, BL: **113 -114**.

- Ông Hoàng Văn M, BL: **119- 120**

Chủ tọa hỏi:

H: Bị cáo có ý kiến gì về các tài liệu vừa công bố?

H: **Đại diện của bị hại có ý kiến gì về các tài liệu vừa công bố?**

Chủ tọa hỏi: HTND, KSV còn có ý kiến xét hỏi thêm vấn đề gì khác đối với bị cáo không, người bị hại?

Không ai còn ý kiến xét hỏi, chủ tọa tuyên bố kết thúc phần xét hỏi chuyển sang phần tranh luận tại phiên tòa.

Chủ tọa đề nghị KSV trình bày bản luận tội đối với bị cáo.

Chủ tọa hỏi bị cáo có ý kiến tranh luận đối đáp với bản luận tội của KSV.

Chủ tọa hỏi: **Đại diện của bị hại có ý kiến trình bày quan điểm, tranh luận về bản luận tội của KSV đối với bị cáo không?**

Chủ tọa hỏi: KSV có bổ sung gì thêm bản luận tội không?

Không ai còn ý kiến gì,

Bị cáo được nói lời nói sau cùng trước khi HĐXX nghị án.

Chủ tọa tuyên bố HĐXX nghị án.

Chủ tọa tuyên án.

Chủ tọa tuyên bố kết thúc phiên tòa.